



TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC TÂN TRẢO

ISSN: 2354 - 1431

<http://tkh.daihoctantrao.edu.vn/>



THE FACTORS AFFECTING THE VOCATIONAL GUIDANCE ACTIVITIES ORIENTED TO THE EDUCATION PROGRAM FOR ETHNIC SEMI - BOARDING SECONDARY IN DIEN BIEN DONG DISTRICT, DIEN BIEN PROVINCE

Do Hong Duong¹, Ha Thi Nguyet^{2*}

¹ Pu Hong Secondary school, Vietnam

² Tan Trao University, Vietnam

*Email address: nguyethat141@gmail.com

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2021/493>

Article info

Received:
19/01/2021
Accepted:
22/02/2021

Keywords:

Vocational activities,
new general education
program, Dien Bien
Dong District

Abstract

The article outlines some factors affecting of vocational activities according to the New general education program at the lower secondary Day school for Ethnic Minority Students , examining the status of these factors at the lower secondary Day schools for Ethnic Minority Students in Dien Bien Dong District, Dien Bien province and draw the necessary conclusions about the direction of career-oriented activities according to the new general education program orientation..



CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP THEO ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI Ở CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC BÁN TRÚ TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Đỗ Hồng Dương¹, Hà Thị Nguyệt^{2*}

¹Trường PTDTBT THCS Pú Hồng, Việt Nam

²Trường Đại học Tân Trào, Việt Nam

*Địa chỉ email: nguyethat141@gmail.com

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2021/493>

Thông tin tác giả

Ngày nhận bài:

19/01/2021

Ngày duyệt đăng:

22/02/2021

Từ khóa:

Hoạt động hướng nghiệp, Chương trình giáo dục phổ thông mới. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở; huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Tóm tắt:

Bài báo khái quát một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động hướng nghiệp theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông mới ở Trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở, khảo sát thực trạng các yếu tố này tại các Trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên và rút ra những kết luận cần thiết định hướng thực hiện công tác hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông mới.

1. Đặt vấn đề

Nghề nghiệp là vấn đề quan trọng đối với sự phát triển cá nhân và có ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Ở Việt Nam, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh là một trong những vấn đề quan trọng được Đảng và Nhà nước rất quan tâm. Nghị quyết 29 của BCHTW Đảng khóa X (2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng khẳng định “*Đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh (...) bảo đảm cho học sinh có trình độ THCS (hết lớp 9) có tri thức phổ thông nền tảng, đáp*

ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau THCS, THPT phải tiếp cận nghề nghiệp...” [1]

Tiếp thu quan điểm chỉ đạo của Đảng, hoạt động hướng nghiệp (HĐHN) trong nhà trường phổ thông đã được Bộ GD - ĐT quan tâm thường xuyên, điều này thể hiện rõ trong mục tiêu giáo dục phổ thông, được cụ thể hóa trong nội dung giáo dục hướng nghiệp (GDHN) cho học sinh qua từng bài học, qua các chuyên đề và chương trình đào tạo nghề ngắn hạn cho học sinh ở các trường phổ thông. Đặc biệt trong Chương trình giáo dục phổ thông mới (2018), HĐHN được tích hợp trong chương trình môn học, trong Hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp làm cho

công tác hướng nghiệp ở phổ thông có những định hướng mới giúp phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp, đồng thời trang bị cho học sinh những kỹ năng cụ thể trong các lĩnh vực nghề nghiệp giúp học sinh có năng lực cơ bản trong lao động sản xuất. Điều này đặt ra những vấn đề mới trong việc thực hiện HĐHN ở Trường Trung học cơ sở (THCS) nói chung, các Trường Phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT) THCS huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên nói riêng. Trong đó các nhà trường phải xác định được các yếu tố ảnh hưởng tới việc thực hiện HĐHN để đưa ra các biện pháp thực hiện có hiệu quả HĐHN theo định hướng Chương trình GDPT mới, đạt được mục tiêu hướng nghiệp đã đề ra.

2. Nội dung

2.1. Các khái niệm cơ bản

Hoạt động hướng nghiệp (được hiểu như là Giáo dục hướng nghiệp) bao gồm toàn bộ các hoạt động của nhà trường phối hợp với gia đình và xã hội nhằm trang bị kiến thức, hình thành năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh, từ đó giúp học sinh lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, tính cách, sở thích, quan niệm về giá trị của bản thân phù hợp với các điều kiện, hoàn cảnh của gia đình và phù hợp với nhu cầu của xã hội [2].

Trường phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở là trường chuyên biệt, được Nhà nước thành lập cho con em các dân tộc thiểu số, con em gia đình các dân tộc định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhằm góp phần tạo nguồn đào tạo cán bộ cho các vùng này. Trường PTDTBT có số lượng học sinh bán trú theo quy định [3].

Chương trình giáo dục phổ thông mới là Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể được bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2018 với những định hướng về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức cho từng môn học ở trường phổ thông. Theo đó, nội dung GDHN được xây dựng là nội dung giáo dục bắt buộc với mục tiêu giúp học sinh tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp, rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp, lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

Hoạt động hướng nghiệp theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông mới ở Trường phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở là toàn bộ các hoạt động sư phạm của nhà trường liên quan đến việc tổ chức và thực hiện các nội dung GDHN cho học sinh theo định hướng chương trình giáo dục hướng nghiệp của Bộ GD và ĐT (chương trình năm 2018), giúp HS có những hiểu biết về thế giới nghề nghiệp và định hướng giúp HS lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân, hoàn cảnh của gia đình và nhu cầu xã hội, giúp HS bước đầu hình thành năng lực định hướng nghề nghiệp, thực hiện phân luồng HS sau khi tốt nghiệp và góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện HS ở trường phổ thông.

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động hướng nghiệp theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông mới ở các Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên

Hoạt động hướng nghiệp chịu sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố chủ quan và khách quan. Dựa trên lý luận và thực tiễn, chúng tôi đưa ra một số yếu tố ảnh hưởng tới việc thực hiện HĐHN theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông mới ở các Trường PTDTBT THCS huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên như sau:

2.2.1. Các yếu tố chủ quan

2.2.1.1. Nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Nhận thức là cơ sở quan trọng giúp con người định hướng thực hiện các hoạt động có hiệu quả. Trong quá trình giáo dục, người GV, CBQL muốn thực hiện tốt vai trò của mình thì trước hết phải có nhận thức đầy đủ về hoạt động dạy học, giáo dục nói chung và vận dụng trong từng hoạt động giáo dục cụ thể.

HĐHN theo Chương trình GDPT mới chỉ có thể thực hiện tốt khi GV, CBQL các trường PTDTBT THCS nhận thức đúng đắn về mục tiêu, kế hoạch hoạt động HN của nhà trường và nhiệm vụ của bản thân trong việc thực hiện kế hoạch đó; có hiểu biết về chương trình hướng nghiệp ở trường THCS; hiểu biết về các lĩnh vực nghề nghiệp khác nhau

trong xã hội; nắm bắt được đặc điểm tâm sinh lí học sinh THCS; có hiểu biết về tư vấn nghề nghiệp cho HS giúp HS định hướng được các con đường phù hợp sau khi tốt nghiệp THCS, hiểu biết về các điều kiện kinh tế - xã hội ở địa phương. Nếu GV, CBQL chưa có nhận thức phù hợp về HĐHN theo Chương trình GDPT mới sẽ dẫn đến những hạn chế trong xây dựng kế hoạch HN cho HS, tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả HĐHN ở trường PTDTBT THCS.

2.2.1.2. Năng lực tổ chức hoạt động hướng nghiệp của giáo viên

Nhận thức đúng về HĐHN theo định hướng Chương trình GDPT mới ở Trường PTDTBT THCS chỉ là cơ sở ban đầu giúp GV hiểu được những việc cần phải làm khi thực hiện HĐHN cho HS. Muốn thực hiện có hiệu quả, GV phải có năng lực tổ chức HĐHN biểu hiện ở năng lực lập kế hoạch HĐHN cho từng khối lớp, lựa chọn nội dung, phương thức tổ chức HĐHN cho phù hợp với điều kiện nhà trường, trình độ của GV và HS, năng lực kiểm tra đánh giá kết quả HĐHN của HS, năng lực tư vấn hướng nghiệp, năng lực hiểu HS trong quá trình học tập, năng lực tìm kiếm và lựa chọn thông tin hướng nghiệp, năng lực liên kết, phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường thực hiện HĐHN theo Chương trình GDPT mới. Nếu GV không có hoặc năng lực tổ chức HĐHN theo Chương trình GDPT mới còn yếu thì không những ảnh hưởng tới kết quả HĐHN của HS mà còn ảnh hưởng tới công tác quản lí HĐHN của Hiệu trưởng nhà trường, đến tương lai của HS sau khi tốt nghiệp.

2.2.1.3. Năng lực quản lí của Hiệu trưởng

Hiệu trưởng nhà trường là người đứng đầu đơn vị giáo dục lãnh đạo quản lí toàn bộ các hoạt động giáo dục ở nhà trường. Muốn thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, người Hiệu trưởng phải có năng lực quản lí giáo dục, nếu không sẽ không thể điều hành, giám sát các hoạt động giáo dục có chất lượng.

Năng lực quản lí HĐHN theo Chương trình GDPT mới của Hiệu trưởng Trường PTDTBT THCS được biểu hiện ở năng lực lập kế hoạch quản lí HĐHN theo chương trình GDPT mới, năng lực tổ chức HĐHN, năng lực chỉ đạo thực hiện HĐHN, năng lực kiểm tra đánh giá HĐHN của GV và kết quả thực hiện

HĐHN ở HS. Nếu làm tốt các chức năng quản lí của người Hiệu trưởng, HĐHN theo Chương trình GDPT mới ở Trường PTDTBT THCS sẽ được tiến hành một cách khoa học, thống nhất và đạt hiệu quả cao. Ngược lại, nếu thiếu đi sự quản lí của Hiệu trưởng thì HĐHN theo Chương trình GDPT mới sẽ không có sự thay đổi mạnh mẽ, thiếu tính định hướng và HĐHN sẽ không có hiệu quả.

2.2.2. Các yếu tố khách quan

2.2.2.1. Học sinh Trường PTDTBT Trung học cơ sở

HS là chủ thể của hoạt động học quyết định trực tiếp đến sự hình thành và phát triển nhân cách cá nhân. Người học nói chung và HS Trường PTDTBT THCS nói riêng muốn tổ chức tốt HĐ học tập cần có nhận thức và năng lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Học sinh Trường PTDTBT THCS huyện Điện Biên Đông chủ yếu ở lứa tuổi 11 – 15 tuổi, là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực miền núi có điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, do điều kiện học tập, giáo dục ở nhà trường bán trú mang tính khép kín nên hình thành ở các em những nét tâm lí riêng nổi bật như: Tính thẳng thắn, thật thà và tự trọng cao, hay tự ti, tự ái, thường ít nói, kỹ năng giao tiếp còn chậm, hay e dè và dễ xấu hổ, thiếu tự tin nhất là đối với người lạ, tính kỷ luật thấp, lập trường tư tưởng chưa rõ ràng, các em bị ảnh hưởng mạnh mẽ từ bạn bè, dễ bị bạn bè lôi kéo, tác phong còn chậm chạp, bị ảnh hưởng nhiều bởi các phong tục tập quán lạc hậu hay những suy nghĩ, tư tưởng của bố mẹ, thiếu ước mơ và hoài bão, khả năng học tập ở mức trung bình, khá, thụ động tiếp thu kiến thức, thiếu sự chủ động, sáng tạo. HĐHN là hoạt động giáo dục quan trọng có ý nghĩa lớn đối với tương lai của HS THCS. HS phải nhận thức được vai trò của HĐHN đối với sự phát triển của bản thân, nhận thức được các lĩnh vực nghề nghiệp cơ bản trong xã hội, nhận thức được mình có mong muốn gì, có nhu cầu như thế nào, có sở thích, thói quen, năng lực, phẩm chất... nào. Từ đó dưới sự trợ giúp của GV, HS định hình được những việc cần làm để đạt được mục đích đặt ra và phát huy được hết khả năng của bản thân, tăng cường tính tích cực, tự giác học tập, rèn luyện các phẩm chất và

thái độ mang tính chuẩn mực phù hợp với mong muốn của bản thân. Nếu HS không có nhận thức phù hợp thì GV rất khó để định hướng dẫn đến những quyết định không phù hợp trong việc lựa chọn đường hướng tương lai.

Học sinh cần có được những năng lực và phẩm chất phù hợp để đảm bảo cho việc tiếp nhận các nội dung GDHN như: xây dựng cho mình những năng lực học tập mà biểu hiện là những kỹ năng cụ thể như: tự học, tự nghiên cứu về các vấn đề liên quan đến HN; tìm kiếm thông tin nghề nghiệp; giao tiếp hợp tác; làm việc nhóm; tổ chức hoạt động liên quan đến HN; lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp; kiểm tra đánh giá hoạt động; tìm kiếm sự trợ giúp... Những năng lực này giúp HS chủ động, tích cực và phối hợp tốt với GV trong việc thực hiện các hoạt động giáo dục HN. Nếu không có những năng lực cơ bản này, HĐHN theo Chương trình GDPT mới của Trường PTDTBT THCS sẽ khó đạt được kết quả cao.

Các đặc điểm về phẩm chất của HS Trường PTDTBT THCS như yêu thiên nhiên, cần cù, không ngại khó, ngại khổ... là cơ sở để giáo viên và những người làm công tác quản lý HĐHN có các căn cứ để xây dựng các kế hoạch GDHN cho học sinh và định hướng cho HS những ngành nghề phù hợp. Như vậy nhận thức, năng lực và phẩm chất của học sinh ở Trường PTDTBT THCS có ảnh hưởng trực tiếp tới nhận thức, hành vi, thái độ của các em khi tiếp nhận các nội dung HĐHN, kết quả HĐHN và là một trong những nhân tố cốt lõi quyết định việc thành bại của mục tiêu HN đã đề ra.

2.2.2.2. Cơ chế, chính sách đối với cán bộ làm công tác HN

HĐHN ở trường PTDTBT THCS không thể thực hiện hiệu quả nếu không có nhân sự có chuyên môn về GDHN và các cơ chế chính sách phù hợp với vị trí này. Tất cả các chức danh nhiệm vụ, hoạt động kiêm nhiệm thiếu tính chuyên môn hóa trong công tác HN đều làm thất bại các mục tiêu HN đã đặt ra.

Muốn thực hiện HĐHN có hiệu quả, trường PTDTBT THCS cần có cán bộ chuyên trách thực hiện các nội dung HĐHN ở trường THCS. Người

cán bộ này phải là người có chuyên môn về HN, có đầy đủ các kiến thức, kỹ năng cần thiết để thực hiện HĐHN có hiệu quả: Hiểu biết về chương trình HĐHN trường THCS, về giáo dục HN ở trường THCS (mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức), hiểu biết về đặc điểm tâm sinh lý HS, về thế giới nghề nghiệp, nhu cầu xã hội và các vấn đề thời sự khác để có đủ năng lực tổ chức thực hiện chương trình và tư vấn nghề cho HS ở trường PTDTBT THCS. Muốn vậy phải có vị trí việc làm phù hợp hoặc có chính sách thỏa đáng quy định rõ ràng về các công việc và chế độ đãi ngộ cho đội ngũ này ở nhà trường để họ chuyên tâm công tác, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu HN đã đề ra.

2.2.2.3. Điều kiện cơ sở vật chất, tài chính

Để đảm bảo công tác hướng nghiệp có hiệu quả, nhà trường PTDTBT THCS phải có đủ các điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để dạy học và giúp HS chủ động tự tìm hiểu về các vấn đề liên quan đến nghề nghiệp theo nhu cầu của cá nhân và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, khám phá giúp HS có những tư duy thực tế về nghề nghiệp. Nếu thiếu tư sách HN và không có nguồn kinh phí thực hiện cho công tác HN thì HS nhà trường sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm thông tin và HĐHN sẽ thiếu đi tính thực tế, HS mất đi hứng thú đối với các HĐHN.

Nhà trường cần có thư viện với các đầu sách đa dạng về các ngành nghề trong xã hội, những thông tin về thị trường lao động của địa phương và của xã hội, các tài liệu về trắc nghiệm Tâm lý học để đánh giá tâm lý HS (về tư duy, phẩm chất, thiên hướng...), các trắc nghiệm về hướng nghiệp để HS tự đánh giá được mình có xu hướng với những lĩnh vực nghề nghiệp nào.

Nhà trường cần có hệ thống máy tính kết nối Internet rộng rãi và hướng dẫn HS truy cập, tìm kiếm những thông tin về hướng nghiệp như các thông tin về thị trường lao động, đặc điểm của các ngành nghề, thế mạnh của địa phương, xu hướng của xã hội... để HS có thể tự chủ động tích lũy kiến thức cho mình.

Ngoài ra nhà trường còn cần tổ chức và hỗ trợ các nguồn lực (về kinh phí, về phương tiện) tạo

điều kiện cho HS có thể tham quan các làng nghề truyền thống ở địa phương, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn và ở các địa phương khác, giúp HS có cơ hội trải nghiệm thực tế và hình thành các định hướng nghề cho bản thân sau khi tốt nghiệp THCS.

2.2.2.4. Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục khác trong việc thực hiện hoạt động hướng nghiệp

a. *Phụ huynh học sinh*: HS trường PTDTBT THCS đang ở giai đoạn nhân cách hình thành và phát triển mạnh mẽ nhưng chưa ổn định, rất cần sự quan tâm, định hướng của các thầy cô giáo và đặc biệt là những người gần gũi trong gia đình như bố mẹ. Những định hướng của gia đình có ảnh hưởng không nhỏ tới các quyết định HN của các em. Có một số cha mẹ HS mong muốn con sẽ nghe theo ý kiến của mình không chú ý đến nhu cầu, hứng thú, sở trường của các em; cũng có những cha mẹ lại không quan tâm để mặc cho các con toàn quyền quyết định theo ý mình mà không có bất cứ sự giám sát nào. Trên thực tế, điều này phụ thuộc vào nhiều yếu tố: trình độ cha mẹ học sinh; mức độ hiểu biết về tự nhiên - xã hội; quan điểm của từng cha mẹ học sinh. Nhìn chung, nếu HS được cha mẹ quan tâm đúng mức, đồng hành cùng nhà trường trong việc hướng nghiệp cho con thì hoạt động hướng nghiệp sẽ đạt được hiệu quả cao hơn.

b. *Các lực lượng giáo dục khác như*: Hội cha mẹ HS trường PTDTBT, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương: Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Hội chữ thập đỏ, UBND xã..., các tổ chức kinh tế trên địa bàn như các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các làng nghề truyền thống... cũng có những tác động không nhỏ tới công tác HN cho HS trường PTDTBT THCS. Nếu HS và nhà trường được sự quan tâm đúng mức trong việc phối hợp thực hiện các nội dung HN và hỗ trợ các nguồn lực thực hiện HĐHN

cùng với trường PTDTBT THCS thì kết quả HĐHN sẽ được nâng cao lên nhiều.

2.2.2.5. Điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế - xã hội ở địa phương

Các đặc điểm về môi trường tự nhiên ở địa phương như điều kiện địa hình, đất, nước, khí hậu, khoáng sản, tài nguyên... có ảnh hưởng đến hoạt động hướng nghiệp cho HS trường PTDTBT THCS bởi đó sẽ là những tiền đề quan trọng để hình thành các thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đây cũng là một trong những vấn đề mà các trường PTDTBT THCS cần phải quan tâm khi thực hiện công tác hướng nghiệp cho HS, giúp cho hoạt động này sẽ phù hợp và sát thực hơn với HS.

Các điều kiện môi trường xã hội: mặt bằng dân trí, cơ sở hạ tầng của, sự đa dạng của các tổ chức xã hội, nhất là các tổ chức kinh tế xã hội, các tổ chức nghề nghiệp tại địa phương cũng là yếu tố quan trọng tác động đến tư duy, nhận thức và định hướng nghề nghiệp của HS trường PTDTBT THCS. Nếu những điều kiện xã hội này tốt, HS được sống trong môi trường xã hội năng động, có được sự quan tâm của nhiều lực lượng giáo dục khác nhau thì sẽ tác động mạnh mẽ đến nhận thức về HN của các em và ngược lại. Nhà trường cần chú ý đúng mức đến các yếu tố này để tổ chức các hoạt động HN cho HS một cách phù hợp có hiệu quả.

2.2.3. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông mới ở các Trường phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên

Để tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến HĐHN theo Chương trình GDPT mới ở các trường PTDTBT THCS huyện Điện Biên Đông, Chúng tôi đưa ra 8 yếu tố với 4 mức độ ảnh hưởng (Ảnh hưởng nhiều, ảnh hưởng, ảnh hưởng ít và không ảnh hưởng) và thực hiện khảo sát lấy ý kiến của 106 GV và 12 CBQL các Trường PTDTBT THCS Nong U, Pú Hồng, Pú Nhi, Tia Dinh – huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Kết quả khảo sát được thể hiện trong bảng sau:

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến HĐHN theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông mới ở các Trường phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở huyện Điện Biên Đông

Các yếu tố ảnh hưởng	Giáo viên (n=106)								Cán bộ quản lí (n=12)								Tổng số (n=118)							
	Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng		Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng		Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng	
	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%	Số YK	%
1. Nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên về HĐHN theo Chương trình GDPT mới ở trường PTDTBT THCS	86	81,1	18	17,0	2	1,9	0	0,0	12	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	98	83,1	18	15,3	2	1,7	0	0,0
2. Năng lực tổ chức HĐHN theo Chương trình GDPT mới của GV trường PTDTBT THCS	106	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	12	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	118	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
3. Năng lực quản lí HĐHN theo Chương trình GDPT mới của Hiệu trưởng trường PTDTBT THCS	81	76,4	16	15,1	9	8,5	0	0,0	12	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	93	78,8	16	13,6	9	7,6	0	0,0
4. Học sinh Trường PTDTBT THCS	106	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	12	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	118	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
5. Cơ chế, chính sách đối với cán bộ làm công tác HN ở trường PTDTBT THCS	106	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	12	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	118	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
6. Điều kiện cơ sở vật chất, tài chính của trường PTDTBT THCS	106	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	12	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0	118	100,0	0	0,0	0	0,0	0	0,0
7. Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục khác trong việc thực hiện các HĐHN	74	69,8	27	25,5	5	4,7	0	0,0	10	83,3	2	16,7	0	0,0	0	0,0	84	71,2	29	24,6	5	4,2	0	0,0
8. Điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế, xã hội ở địa phương	70	66,0	32	30,2	4	3,8	0	0,0	9	75,0	3	25,0	0	0,0	0	0,0	79	66,9	35	29,7	4	3,4	0	0,0

Kết quả khảo sát cho chúng ta thấy, giáo viên và cán bộ quản lý đều đánh giá cao mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đưa ra đối với việc thực hiện HĐHN cho HS ở Trường PTDTBT THCS theo định hướng Chương trình GDPT mới. Theo đó có 4 yếu tố được xác định ảnh hưởng mạnh mẽ nhất là Năng lực tổ chức HĐHN của GV, Học sinh, Cơ chế chính sách đối với người làm công tác HN, Điều kiện vật chất, tài chính để thực hiện HĐHN với 118/118 (100%) ý kiến đánh giá ở mức ảnh hưởng nhiều. Sau đó là các yếu tố Nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về HĐHN, Năng lực quản lý HĐHN của Hiệu trưởng, Sự phối hợp các lực lượng giáo dục; Điều kiện tự nhiên xã hội ở địa phương.

3. Kết luận

Hoạt động hướng nghiệp ở Trường PTDTBT THCS chịu sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố chủ quan và khách quan. Dựa trên thực trạng xác định mức độ ảnh hưởng của các yếu tố này, để thực hiện tốt HĐHN ở Trường PTDTBT THCS huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên cần phải: Nâng cao nhận thức, năng lực tổ chức HĐHN theo định hướng CTGDPT mới cho cán bộ quản lý, giáo viên các Trường PTDTBT THCS; Nâng cao năng lực quản lý HĐHN của người Hiệu trưởng Trường PTDTBT THCS; Nâng cao nhận thức và bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho học sinh Trường PTDTBT THCS; Tăng cường cơ sở vật chất để thực hiện

công tác HN cho Trường PTDTBT THCS; Có cơ chế, chính sách riêng đối với người làm công tác HN ở Trường PTDTBT THCS; Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục và Xác định rõ các điều kiện tự nhiên – xã hội ở địa phương để thực hiện có hiệu quả tốt công tác HĐHN ở Trường PTDTBT THCS huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, thực hiện phân luồng HS sau khi tốt nghiệp, góp phần giải quyết việc làm, phát triển kinh tế địa phương và góp phần an sinh xã hội.

REFERENCES

- [1]The central executive committee (2013), *Resolutions on comprehensive fundamental innovation of education and training*.
- [2]Ministry of education and training (2018), *Experiential activities and experiential activities, career guidance*.
- [3]Circular No.24/2010/TT-BGDĐT dated August 2,2010, *Circular promulgating the regulations on organization of the semi-boarding schools for ethnic minorities*.
- [4]Man, P.Đ. (2005), *Some basic issues about vocational education in high schools*, Education publisher.
- [5]Kiem, T. (2013), *The basic problems of educational management science*, Pedagogical university publishing house.